

Ngày 12/09/2017

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

**BHN: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%**

BHN - Tổng CTCP Bia - Rượu – Nước giải khát Hà Nội - Ngày 19/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 20/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%, thanh toán dự kiến bắt đầu từ ngày 12/10/2017.

**QNP: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10,62%**

QNP - CTCP Cảng Quy Nhơn - Ngày 19/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 20/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10,62%, thanh toán dự kiến bắt đầu từ ngày 10/10/2017.

**SRF: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%**

SRF - CTCP Kỹ Nghệ Lạnh - Ngày 25/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 26/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%, thanh toán bắt đầu từ ngày 18/10/2017.

**C47: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 9%**

C47 - CTCP Xây dựng 47 - Ngày 21/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 22/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 9%, thanh toán bắt đầu từ ngày 06/10/2017.

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**

**Bảo giảm giá giúp thị trường ô tô tháng 8 phục hồi**

Tháng 8, doanh số bán hàng của toàn thị trường đạt 22.099 xe, giảm 6% so với cùng kỳ năm ngoái nhưng tăng 7% so với tháng 7. Trong đó bao gồm 12.568 xe du lịch; 8.687 xe thương mại và 844 xe chuyên dụng. Doanh số xe du lịch tăng 12%; xe thương mại tăng 2% và xe chuyên dụng giảm 14% so với tháng trước. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/9/12/767804/bao-giam-gia-giup-thi-truong-o-to-thang-8-phuc-hoi.aspx>

**Tháng 8, nhập khẩu ô tô tăng gần 13% so với tháng trước**

Số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan ghi nhận, trong tháng 8/2017, các doanh nghiệp đã nhập khẩu 7.831 ô tô các loại, tăng 12,8% về lượng và 12,7% về giá trị so với tháng trước liền kề. Trong đó, xe nhập khẩu từ Indonesia chiếm hơn 1/3 lượng xe nhập trong tháng 8 với 2.967 chiếc, tương ứng với giá trị 55,6 triệu USD. Lượng xe nhập khẩu từ Thái Lan đạt 2.053 xe, nhiều hơn hẳn so với xe nhập từ Trung Quốc (806 chiếc), Hàn Quốc (489 xe) và Nhật Bản (176 xe). Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/9/11/767673/thang-8-nhap-khau-o-to-tang-gan-13-so-voi-thang-truoc.aspx>

**Ngày 12/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.434 đồng, tăng 6 đồng so với phiên trước đó**

Tỷ giá trung tâm ngày 12/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.434 đồng, tăng 6 đồng so với sáng qua. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại niêm yết sáng nay hầu như không có biến động. Cụ thể, mở cửa giao dịch sáng nay Vietcombank, Vietinbank, BIDV, DongABank, ACB tiếp tục niêm yết ở mức 22.690-22.760 đồng, không đổi so với giá khảo sát sáng qua.

**Sáng ngày 12/09: Giá vàng SJC ở mức 36,56 - 36,76 triệu đồng/lượng**

Lúc 9h20 sáng nay (12/9), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC tiếp tục giảm mạnh tới 240 nghìn đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Hiện giá vàng SJC ở doanh nghiệp này được niêm yết ở mức 36,56 – 36,76 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra). Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco cũng được điều chỉnh giảm mạnh, hiện đang được niêm yết ở mức 1324,4 USD/oz, giảm 21,6 USD, tương đương 1,6% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện khoảng cách giữa giá vàng trong nước và thế giới đang ở mức 250 nghìn đồng.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

| KHU VỰC | CHỈ SỐ     | +/-      | ĐIỂM      |
|---------|------------|----------|-----------|
| MỸ      | Dow Jones  | ↑ 259.58 | 22,057.37 |
|         | Nasdaq     | ↑ 72.07  | 6,432.26  |
|         | S&P 500    | ↑ 26.68  | 2,488.11  |
|         | FTSE 100   | ↓ -8.68  | 7,404.91  |
| CHÂU ÂU | DAX        | ↑ 65.88  | 12,541.12 |
|         | CAC 40     | ↑ 24.58  | 5,201.29  |
| CHÂU Á  | Nikkei 225 | ↑ 230.85 | 19,776.62 |
|         | Hang Seng  | ↑ 17.11  | 27,972.24 |
|         | Shanghai   | ↑ 3.87   | 3,380.29  |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 12/09/2017

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**

**Ngày 11/09: Chỉ số Dow Jones tăng 1.19%, lên 22,057.37 điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones tiến 1.19% lên 22,057.37 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 1.08% lên 2,488.11 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 1.13% lên 6,432.26 điểm. Đây cũng là phiên tăng mạnh nhất của Dow Jones kể từ tháng 2/2017. Và S&P 500 đã leo lên kỷ lục mới.

**Ngày 11/09: Dầu Brent tăng 0.1%, lên 53.84 USD/thùng**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 10 trên sàn Nymex tiến 59 xu (tương đương 1.2%) lên 48.07 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 11 trên sàn Luân Đôn nhích 6 xu (tương đương 0.1%) lên 53.84 USD/thùng.

Ngày 12/09/2017

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

Thay đổi (điểm) ↑ **+2,47/+0,31%**

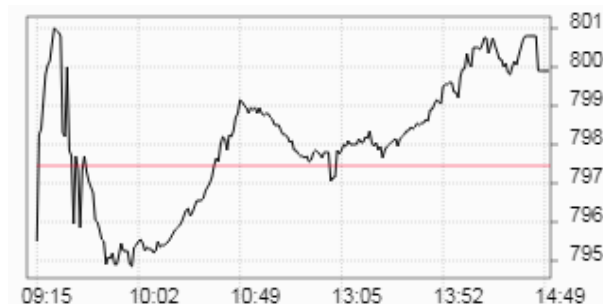
Giá trị (điểm) ↑ **799.94**

Khối lượng (cp) **153,195,978**

Giá trị (tỷ đồng) **3,885.59**

Số cp tăng giá ↑ **158**

Số cp giảm giá ↓ **98**

Số cp đứng giá → **87**
**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


| Mã  | Mở   | Đóng | Cao  | Thấp | KL      | Thay đổi                                  |
|-----|------|------|------|------|---------|-------------------------------------------|
| BHN | 97.8 | 98.3 | 98.3 | 96   | 127,360 | <span style="color: green;">↑</span> 7.0% |
| PLP | 24   | 25.5 | 25.5 | 24   | 102,460 | <span style="color: green;">↑</span> 6.9% |
| AGM | 9    | 9.1  | 9.1  | 8.8  | 11,580  | <span style="color: green;">↑</span> 6.9% |
| VDP | 35.5 | 36.6 | 36.6 | 34.4 | 44,660  | <span style="color: green;">↑</span> 6.9% |
| PXT | 3.7  | 4    | 4    | 3.7  | 23,300  | <span style="color: green;">↑</span> 6.8% |

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,84/+0,81%**

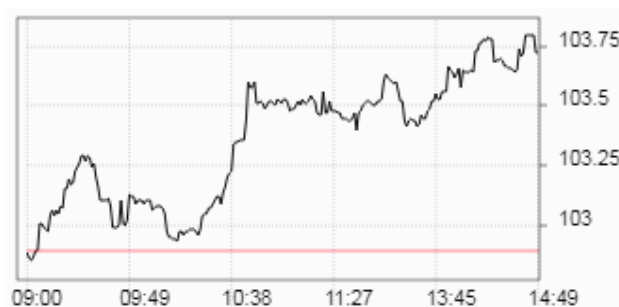
Giá trị (điểm) ↑ **103.72**

Khối lượng (cp) **42,243,673**

Giá trị (tỷ đồng) **563.46**

Số cp tăng giá ↑ **110**

Số cp giảm giá ↓ **71**

Số cp đứng giá → **188**
**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


| Mã  | Mở   | Đóng | Cao  | Thấp | KL      | Thay đổi                                   |
|-----|------|------|------|------|---------|--------------------------------------------|
| VBC | 31.9 | 31.9 | 31.9 | 31.9 | 100     | <span style="color: green;">↑</span> 10.0% |
| HST | 5.5  | 5.5  | 5.5  | 5.5  | 100     | <span style="color: green;">↑</span> 10.0% |
| BKC | 6    | 6.6  | 6.6  | 5.8  | 1,300   | <span style="color: green;">↑</span> 10.0% |
| SCJ | 2    | 2.2  | 2.2  | 2    | 223,600 | <span style="color: green;">↑</span> 10.0% |
| TV3 | 37.3 | 37.9 | 37.9 | 34.3 | 900     | <span style="color: green;">↑</span> 9.9%  |

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

| TỔNG KL (CÓ PHIẾU) | SÀN HCM                                     | SÀN HN                                       |
|--------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------------|
| MUA                | 10,361,240                                  | 5,776,200                                    |
| BÁN                | 14,333,520                                  | 1,829,230                                    |
| MUA - BÁN          | <span style="color: red;">-3,972,280</span> | <span style="color: green;">3,946,970</span> |

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 12/09, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 20,44 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 68,81 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 89,25 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 12/09/2017

**TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX**

Vốn hóa thị trường (Ngày 11/09/2017): 2,031,512.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 11/09/2017): 797.47 điểm

Cập nhật ngày 12/09/2017

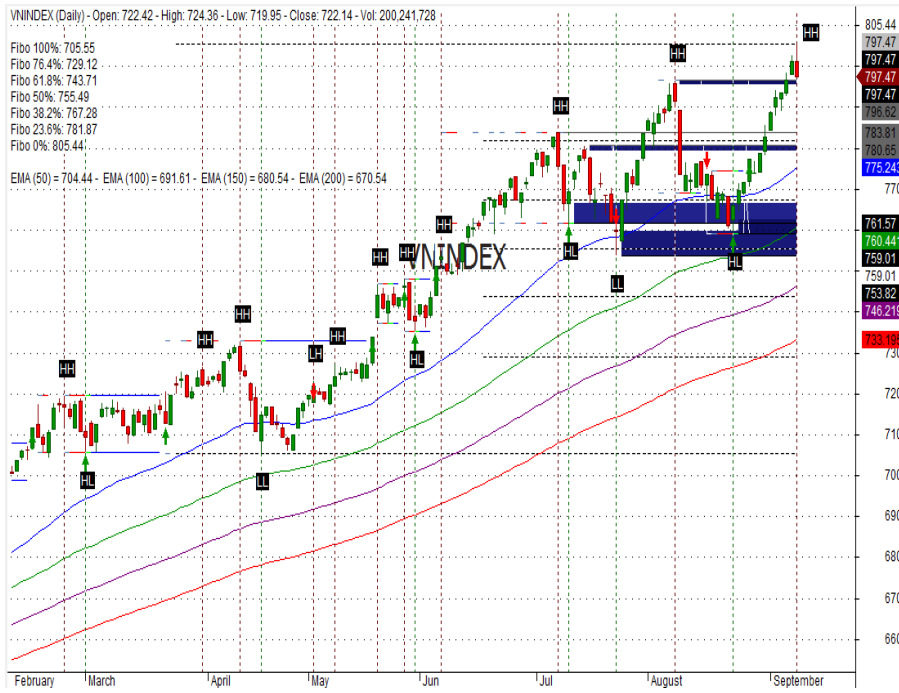
| Mã CK | Tỷ lệ ảnh hưởng | KL niêm yết   | Giá tham chiếu | Giá khớp | +/-  | %     | KL khớp   | Điểm ảnh hưởng |
|-------|-----------------|---------------|----------------|----------|------|-------|-----------|----------------|
| VNM   | 10.6%           | 1,451,453,429 | 148.4          | 148.1    | -0.3 | -0.2% | 676,440   | <b>-0.17</b>   |
| SAB   | 9.0%            | 641,281,186   | 285            | 281      | -4.0 | -1.4% | 28,500    | <b>-1.00</b>   |
| VCB   | 6.7%            | 3,597,768,575 | 37.7           | 38.05    | 0.4  | 0.9%  | 1,335,940 | <b>0.50</b>    |
| VIC   | 6.4%            | 2,637,707,954 | 49.3           | 49.3     | 0.0  | 0.0%  | 1,762,650 | <b>0.00</b>    |
| GAS   | 6.2%            | 1,913,950,000 | 66             | 66       | 0.0  | 0.0%  | 551,400   | <b>0.00</b>    |
| PLX   | 4.3%            | 1,293,878,081 | 67             | 67.5     | 0.5  | 0.8%  | 647,000   | <b>0.26</b>    |
| CTG   | 3.4%            | 3,723,404,556 | 18.55          | 18.65    | 0.1  | 0.5%  | 711,660   | <b>0.15</b>    |
| BID   | 3.4%            | 3,418,715,334 | 20.2           | 20.5     | 0.3  | 1.5%  | 1,086,660 | <b>0.40</b>    |
| MSN   | 3.0%            | 1,147,496,374 | 53.5           | 55.1     | 1.6  | 3.0%  | 1,145,230 | <b>0.72</b>    |
| ROS   | 2.6%            | 430,000,000   | 120.5          | 114      | -6.5 | -5.4% | 5,409,030 | <b>-1.10</b>   |
| VPB   | 2.4%            | 1,332,689,035 | 37             | 37.35    | 0.4  | 1.0%  | 330,150   | <b>0.18</b>    |
| HPG   | 2.2%            | 1,264,255,417 | 35.3           | 35.45    | 0.2  | 0.4%  | 3,157,390 | <b>0.08</b>    |
| VJC   | 2.0%            | 300,000,000   | 133.5          | 133.5    | 0.0  | 0.0%  | 532,340   | <b>0.00</b>    |
| MBB   | 1.9%            | 1,712,740,909 | 22.45          | 23       | 0.6  | 2.5%  | 6,404,130 | <b>0.37</b>    |
| BVH   | 1.9%            | 680,471,434   | 56.1           | 56.6     | 0.5  | 0.9%  | 296,330   | <b>0.13</b>    |
| NVL   | 1.7%            | 589,369,234   | 60             | 60.8     | 0.8  | 1.3%  | 2,009,460 | <b>0.18</b>    |
| FPT   | 1.1%            | 461,723,054   | 47.35          | 48.1     | 0.8  | 1.6%  | 853,680   | <b>0.14</b>    |
| BHN   | 1.0%            | 231,800,000   | 91.9           | 98.3     | 6.4  | 7.0%  | 127,360   | <b>0.58</b>    |
| STB   | 0.8%            | 1,485,215,716 | 11.6           | 11.45    | -0.2 | -1.3% | 1,544,140 | <b>-0.09</b>   |
| MWG   | 0.8%            | 153,950,927   | 110.5          | 112      | 1.5  | 1.4%  | 307,880   | <b>0.09</b>    |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 12/09/2017

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-INDEX

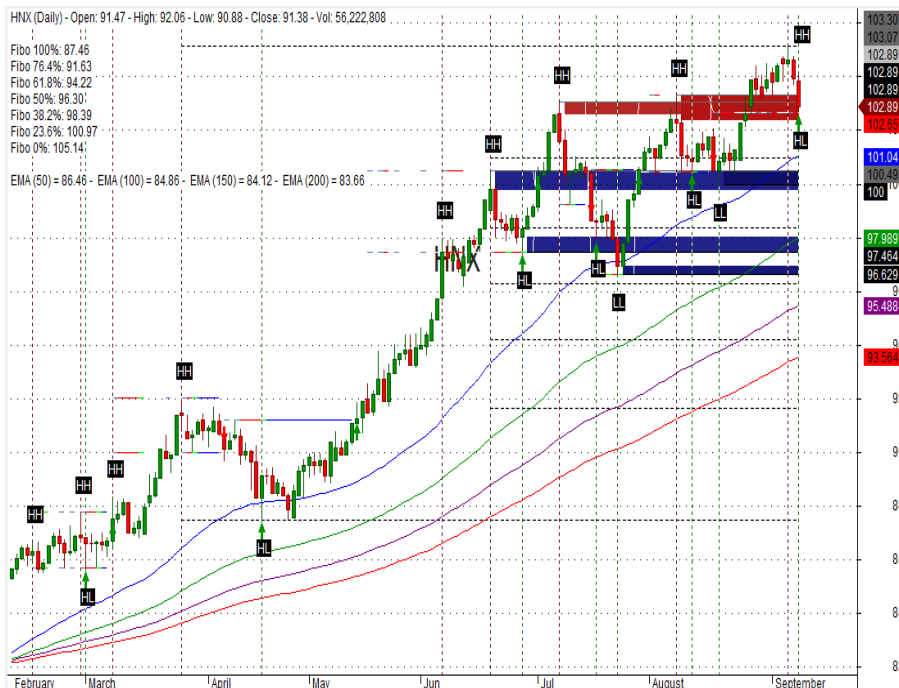


30% cash

70% stocks

Vùng mua: 790 - 795      Vùng chốt lời ngắn hạn: 800 - 805

### HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 102.0 - 103.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 104.0 - 105.0

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 800 - 805 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 790 - 795 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 790. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 780 - 785 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 800 - 805 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 810 - 815 điểm.

### Chỉ báo kỹ thuật

| Trend | Momentum     | Volatility |
|-------|--------------|------------|
| ADX   | ↑ ROC        | ↑ BBs      |
| MA    | ↑ RSI        | ↑ SD       |
| MACD  | ↑ Stochastic | ↑ ATR      |
| PSAR  | ↑ %R         | ↑ Volume   |
| Aroon | ↑ MFI        | ↑ Volume   |

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 104.0 - 105.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 102.0 - 103.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 102.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 100.0 - 101.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 104.0 - 105.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 106.0 - 107.0 điểm.

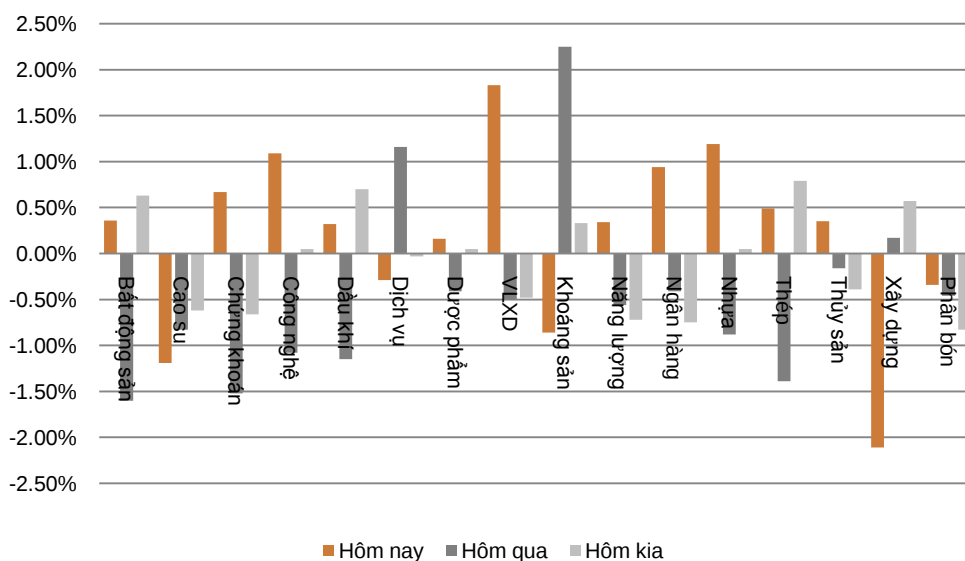
### Chỉ báo kỹ thuật

| Trend | Momentum     | Volatility |
|-------|--------------|------------|
| ADX   | ↑ ROC        | → BBs      |
| MA    | ↑ RSI        | ↑ SD       |
| MACD  | ↑ Stochastic | ↑ ATR      |
| PSAR  | ↑ %R         | ↑ Volume   |
| Aroon | ↑ MFI        | ↑ Volume   |

Ngày 12/09/2017

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

| Ngành        | Thay đổi |
|--------------|----------|
| Bất động sản | ↑ 0.36%  |
| Cao su       | ↓ -1.19% |
| Chứng khoán  | ↑ 0.67%  |
| Công nghệ    | ↑ 1.09%  |
| Dầu khí      | ↑ 0.32%  |
| Dịch vụ      | ↓ -0.29% |
| Dược phẩm    | ↑ 0.16%  |
| VLXD         | ↑ 1.83%  |
| Khoáng sản   | ↓ -0.86% |
| Năng lượng   | ↑ 0.34%  |
| Ngân hàng    | ↑ 0.94%  |
| Nhựa         | ↑ 1.19%  |
| Thép         | ↑ 0.49%  |
| Thủy sản     | ↑ 0.35%  |
| Xây dựng     | ↓ -2.11% |
| Phân bón     | ↓ -0.34% |

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**

**CHI TIẾT NGÀNH**

| Ngành     | Mã chứng khoán | Giá tham chiếu | Giá khớp | +/-    | %       | KLGD      |
|-----------|----------------|----------------|----------|--------|---------|-----------|
| Công nghệ | FPT            | 47.35          | 48.1     | ↑ 0.8  | ↑ 1.6%  | 853,680   |
|           | FOX            | 70.4           | 71       | ↑ 0.6  | ↑ 0.9%  | 2,150     |
|           | SAM            | 9.85           | 9.98     | ↑ 0.1  | ↑ 1.3%  | 256,920   |
|           | CMG            | 17             | 16.9     | ↓ -0.1 | ↓ -0.6% | 2,070     |
|           | ELC            | 20.6           | 20.4     | ↓ -0.2 | ↓ -1.0% | 110,350   |
| VLXD      | VCS            | 199.5          | 205      | ↑ 5.5  | ↑ 2.8%  | 81,310    |
|           | HT1            | 15.75          | 15.8     | ↑ 0.1  | ↑ 0.3%  | 581,970   |
|           | VGC            | 19             | 20       | ↑ 1.0  | ↑ 5.3%  | 2,060,260 |
|           | CTI            | 29.2           | 28.6     | ↓ -0.6 | ↓ -2.1% | 360,330   |
|           | MVC            | 10.5           | 10.3     | ↓ -0.2 | ↓ -1.9% | 9,800     |
| Ngân hàng | VCB            | 37.7           | 38.05    | ↑ 0.4  | ↑ 0.9%  | 1,335,940 |
|           | CTG            | 18.55          | 18.65    | ↑ 0.1  | ↑ 0.5%  | 711,660   |
|           | BID            | 20.2           | 20.5     | ↑ 0.3  | ↑ 1.5%  | 1,086,660 |
|           | MBB            | 22.45          | 23       | ↑ 0.6  | ↑ 2.5%  | 6,404,130 |
|           | BVH            | 56.1           | 56.6     | ↑ 0.5  | ↑ 0.9%  | 296,330   |
|           | ACB            | 27.5           | 27.8     | ↑ 0.3  | ↑ 1.1%  | 1,235,100 |

Cập nhật ngày 12/09/2017

Ngày 12/09/2017

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

| Ngành        | Biến động tuần (%) | Cổ phiếu nổi bật        | Thông tin cập nhật                                                                                                       |
|--------------|--------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bất động sản | ↓ -0.80%           | VIC, PDR, DIG, DXG, SCR | Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.                                                    |
| Cao su       | ↓ -4.22%           | CSM, DRC, SRC           | Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.                                                                  |
| Chứng khoán  | ↓ -1.69%           | HCM, SSI, VND           | Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.                                                                 |
| Công nghệ    | ↓ -0.20%           | FPT, CMG, ELC           | Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.                   |
| Dầu khí      | ↑ 1.18%            | GAS, PVC, PVD, PVS      | Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.                                                     |
| Dịch vụ      | ↑ 2.14%            | PAN, SKG, VNG, DSN      | Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).                                                        |
| Dược phẩm    | ↓ -1.24%           | DCL, DHG, DMC, IMP      | Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.    |
| VLXD         | ↑ 4.98%            | HT1, BCC                | Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.                                                                   |
| Khoáng sản   | ↑ 5.83%            | NBC, TC6, TCS, TDN      | Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.                                                                    |
| Năng lượng   | ↑ 0.18%            | BTP, PPC, VSH, NT2      | Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.                                                                          |
| Ngân hàng    | ↓ -0.77%           | VCB, BID, CTG, MBB, SHB | Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.                                                             |
| Nhựa         | ↑ 0.62%            | BMP, NTP, AAA           | Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.                            |
| Thép         | ↓ -0.27%           | HPG, HSG, VGS, NKG      | Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.                                                                    |
| Thủy sản     | ↓ -0.88%           | FMC, HVG, IDI, VHC      | Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.                                                                 |
| Xây dựng     | ↓ -0.32%           | CTD, PXS, VCG, VNE      | Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.                                                     |
| Phân bón     | ↓ -1.63%           | FMC, HVG, IDI, VHC      | Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả. |

Cập nhật ngày 12/09/2017

Ngày 12/09/2017

**GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

| Năng lượng  | Giá hiện tại | Thay đổi |          |          |        | Thời gian cập nhật |
|-------------|--------------|----------|----------|----------|--------|--------------------|
|             |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng  | 1 Năm  |                    |
| Crude Oil   | 47.7293 ↓    | -0.50% ↓ | -1.89% ↓ | -1.98% ↑ | 6.33%  | 12/09/2017         |
| Brent       | 53.6213 ↓    | -0.54% ↑ | 0.51% ↑  | 3.06% ↑  | 13.91% | 12/09/2017         |
| Natural gas | 2.9485 ↑     | 0.17% ↓  | -0.77% ↓ | -0.34% ↑ | 1.38%  | 12/09/2017         |
| Gasoline    | 1.641 ↑      | 0.27% ↓  | -3.35% ↑ | 4.15% ↑  | 19.30% | 12/09/2017         |
| Heating oil | 1.7291 ↓     | -0.57% ↓ | -1.14% ↑ | 7.62% ↑  | 21.45% | 12/09/2017         |
| Ethanol     | 1.5378 ↓     | -0.58% ↓ | -1.46% ↓ | -2.67% ↑ | 2.18%  | 12/09/2017         |

| Kim loại  | Giá hiện tại | Thay đổi |          |         |        | Thời gian cập nhật |
|-----------|--------------|----------|----------|---------|--------|--------------------|
|           |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng | 1 Năm  |                    |
| Gold      | 1327.2398 ↓  | -0.06% ↓ | -0.74% ↑ | 3.63% ↑ | 0.74%  | 12/09/2017         |
| Silver    | 17.7585 ↓    | -0.03% ↓ | -0.71% ↑ | 4.36% ↓ | -5.79% | 12/09/2017         |
| Platinum  | 987.55 ↓     | -0.25% ↓ | -1.83% ↑ | 2.34% ↓ | -4.33% | 12/09/2017         |
| Palladium | 936.2 ↑      | 0.45% ↓  | -4.18% ↑ | 4.60% ↑ | 41.74% | 12/09/2017         |

| Nông nghiệp  | Giá hiện tại | Thay đổi |          |          |         | Thời gian cập nhật |
|--------------|--------------|----------|----------|----------|---------|--------------------|
|              |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng  | 1 Năm   |                    |
| Sugar        | 14.17 ↓      | -0.84% ↑ | 0.93% ↑  | 4.89% ↓  | -30.04% | 12/09/2017         |
| Cocoa        | 1960 →       | 0.00% ↓  | -0.05% ↑ | 2.60% ↓  | -30.09% | 12/09/2017         |
| Soybeans     | 948.687 ↓    | -0.45% ↓ | -1.21% ↑ | 2.52% ↑  | 0.49%   | 12/09/2017         |
| Wheat        | 408.6449 ↓   | -0.76% ↓ | -5.14% ↓ | -7.39% ↑ | 1.97%   | 12/09/2017         |
| Cotton       | 73.19 ↓      | -0.71% ↓ | -2.75% ↑ | 6.85% ↑  | 9.29%   | 12/09/2017         |
| Rice         | 12.4358 ↓    | -1.90% ↑ | 2.44% ↑  | 0.78% ↑  | 27.68%  | 12/09/2017         |
| Cheese       | 1.653 ↓      | -0.30% ↓ | -0.06% ↓ | -0.72% ↓ | -5.81%  | 12/09/2017         |
| Palm Oil     | 2818 ↑       | 0.54% ↑  | 2.85% ↑  | 5.62% ↓  | -1.19%  | 12/09/2017         |
| Milk         | 16.22 ↓      | -0.37% ↓ | -0.37% ↓ | -1.70% ↓ | -1.28%  | 12/09/2017         |
| Coffee       | 128.75 ↓     | -0.50% ↑ | 1.78% ↓  | -5.99% ↓ | -15.02% | 12/09/2017         |
| Wool         | 1556 →       | 0.00% ↓  | -1.02% ↑ | 2.23% ↑  | 18.78%  | 12/09/2017         |
| Tea          | 3.35 →       | 0.00% ↑  | 0.90% ↓  | -0.89% ↑ | 16.32%  | 12/09/2017         |
| Orange Juice | 151.45 ↓     | -1.72% ↑ | 4.52% ↑  | 11.32% ↓ | -21.12% | 12/09/2017         |
| Lumber       | 378.1 ↓      | -3.50% ↓ | -4.62% ↑ | 2.11% ↑  | 22.60%  | 12/09/2017         |

| Công nghiệp | Giá hiện tại | Thay đổi |          |          |         | Thời gian cập nhật |
|-------------|--------------|----------|----------|----------|---------|--------------------|
|             |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng  | 1 Năm   |                    |
| Live Cattle | 107.2 ↓      | -0.12% ↑ | 2.66% ↓  | -1.70% ↑ | 1.42%   | 12/09/2017         |
| Cobalt      | 60750 →      | 0.00% ↓  | -0.82% ↑ | 7.52% ↑  | 138.24% | 12/09/2017         |
| Lead        | 2233.75 →    | 0.00% ↓  | -5.06% ↓ | -4.55% ↑ | 15.38%  | 12/09/2017         |
| Aluminum    | 2122 ↑       | 1.10% ↑  | 1.29% ↑  | 8.04% ↑  | 33.54%  | 12/09/2017         |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 12/09/2017

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

| Mã CP       | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ghi chú |
|-------------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|---------|
| * PGC       | Mua     | Mở         | 13.5        | 15.4         | 24.1         | ↑ 78.5%          | ↑ 14.1%         | 04/05/2017 |         |
| Trung bình: |         |            |             |              |              |                  | ↑ 14.1%         |            |         |

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

| Mã CP       | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ngày đóng TT |
|-------------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|--------------|
| VNM         | Mua     | Đóng       | 115.0       | 138.0        | 140.0        | ↑ 21.7%          | ↑ 20.0%         | 27/01/2016 | 17/03/2016   |
| BTP         | Mua     | Đóng       | 11.4        | 15.8         | 15.3         | ↑ 34.2%          | ↑ 38.6%         | 16/02/2016 | 25/03/2016   |
| INN         | Mua     | Đóng       | 36.0        | 49.8         | 49.0         | ↑ 36.1%          | ↑ 38.3%         | 19/01/2016 | 13/04/2016   |
| KBC         | Mua     | Mở         | 13.1        | 15.0         | 15.5         | ↑ 18.3%          | ↑ 14.5%         | 26/04/2016 | 08/06/2016   |
| BPC         | Mua     | Mở         | 12.4        | 17.5         | 20.0         | ↑ 61.3%          | ↑ 41.1%         | 20/01/2016 | 08/06/2016   |
| PMC         | Mua     | Mở         | 49.0        | 60.7         | 72.4         | ↑ 47.8%          | ↑ 23.9%         | 26/04/2016 | 08/06/2016   |
| * BCC       | Mua     | Mở         | 14.8        | 19.1         | 18.4         | ↑ 24.3%          | ↑ 29.1%         | 19/12/2016 | 20/02/2017   |
| * HVT       | Mua     | Mở         | 19.5        | 27.8         | 25.0         | ↑ 28.2%          | ↑ 42.6%         | 19/12/2016 | 16/03/2017   |
| * NLG       | Mua     | Mở         | 21.8        | 26.8         | 27.8         | ↑ 27.5%          | ↑ 22.7%         | 19/12/2016 | 16/03/2017   |
| * VNM       | Mua     | Mở         | 124.6       | 151.7        | 150.0        | ↑ 20.4%          | ↑ 21.7%         | 20/12/2016 | 29/05/2017   |
| Trung bình: |         |            |             |              |              |                  | ↑ 31.0%         |            |              |

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

**NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC**

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt), VGT (triển vọng tốt), CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm), VGS (giá thép phục hồi), NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án), HHG (triển vọng tốt), PVD (giá dầu phục hồi), SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh), VSC (cơ bản tốt), SCR (triển vọng tốt), DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT).

Ngày 12/09/2017

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

| Tên công ty | Ngày phát hành | Khuyến nghị    | Giá mục tiêu         | Chi tiết  |
|-------------|----------------|----------------|----------------------|-----------|
| VPB         | 17/08/2017     | Mua [+26%]     | 49.200 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DRC         | 27/07/2017     | Bán [-21%]     | 21.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| LTG         | 26/07/2017     | Bán [-19%]     | 44.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VGC         | 27/06/2017     | Nắm giữ [-8%]  | 17.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| LIC         | 31/05/2017     | Không đánh giá | N/A                  | Tài xuống |
| VGC         | 25/05/2017     | Mua [+41%]     | 24.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CTF         | 23/05/2017     | Nắm giữ [+9%]  | 13.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CDN         | 22/05/2017     | Mua [+29%]     | 30.800 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DP2         | 19/05/2017     | Không đánh giá | N/A                  | Tài xuống |
| DVN         | 18/05/2017     | Mua [+282%]    | 39.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CSV         | 10/05/2017     | Mua [+69%]     | 50.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TRC         | 09/05/2017     | Nắm giữ [+8%]  | 31.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| PGC         | 28/04/2017     | Mua [+81%]     | 24.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TMT         | 21/04/2017     | Nắm giữ [+3%]  | 13.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VTG         | 23/03/2017     | Mua [+29%]     | 14.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DIG         | 23/03/2017     | Nắm giữ [+0%]  | 9.100 đồng/cổ phiếu  | Tài xuống |
| TMT         | 20/03/2017     | Mua [+42%]     | 18.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CMC         | 20/03/2017     | Mua [+160%]    | 13.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| ONE         | 24/10/2016     | Mua [+32%]     | 10.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| KDH         | 06/06/2016     | Nắm giữ [+4%]  | 24.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| KBC         | 06/06/2016     | Nắm giữ [+1%]  | 15.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VIC         | 06/06/2016     | Nắm giữ [+4%]  | 56.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TLH         | 27/05/2016     | Mua [+30%]     | 11.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VIS         | 27/05/2016     | Nắm giữ [+6%]  | 11.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VGS         | 26/05/2016     | Mua [+20%]     | 12.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |

| Khuyến nghị      | Diễn giải                                              |
|------------------|--------------------------------------------------------|
| Kỳ vọng 12 tháng |                                                        |
| Mua              | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%       |
| Nắm giữ          | Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15% |
| Bán              | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%     |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 12/09/2017

## BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

| Tên báo cáo                                           | Chi tiết  |
|-------------------------------------------------------|-----------|
| Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC               | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016    | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016   | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016        | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016     | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016      | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016         | Tải xuống |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 12/09/2017

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

| Tên báo cáo                                                  | Chi tiết  |
|--------------------------------------------------------------|-----------|
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)                | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)                | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)                | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)                | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)                | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)                | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017) | Tải xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017) | Tải xuống |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 12/09/2017

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

| Ngày GDKHQ | Ngày ĐKCC  | Ngày TH    | Mã CK | Sàn   | Nội dung sự kiện                                                             | Giá HT | Thay đổi      |
|------------|------------|------------|-------|-------|------------------------------------------------------------------------------|--------|---------------|
| 12/09/2017 | 13/09/2017 | n/a        | HAR   | HOSE  | Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 200:09                                       | 10.65  | 0.65 (6.5%)   |
| 12/09/2017 | 13/09/2017 | n/a        | IBC   | UPCoM | Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017                                                 | 25     | -0.5 (-1.96%) |
| 12/09/2017 | 13/09/2017 | 29/09/2017 | FCS   | UPCoM | Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017                                                 | 10     | 0 (0%)        |
| 12/09/2017 | 13/09/2017 | #REF!      | VRC   | HOSE  | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:0.7, giá 11.000 đồng/CP | n/a    | n/a           |
| n/a        | n/a        | 12/09/2017 | DXP   | HNX   | Giao dịch bổ sung - 2,362,371 CP                                             | 12.9   | 0 (0%)        |
| 13/09/2017 | 14/09/2017 | 25/09/2017 | DC2   | HNX   | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 800 đồng/CP                                   | 10     | 0 (0%)        |
| 13/09/2017 | 14/09/2017 | 25/09/2017 | ISH   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 350 đồng/CP                                   | 0 (0%) | 0 (0%)        |
| 13/09/2017 | 14/09/2017 | 25/09/2017 | HLB   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP                                 | 29.2   | 0 (0%)        |
| 13/09/2017 | 14/09/2017 | 25/09/2017 | HLB   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP                                 | 29.2   | 0 (0%)        |
| 13/09/2017 | 14/09/2017 | 25/09/2017 | HLB   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP                                 | n/a    | n/a           |
| 13/09/2017 | 14/09/2017 | n/a        | KDM   | HNX   | Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017                                                 | n/a    | n/a           |
| 13/09/2017 | 14/09/2017 | 18/09/2017 | HLB   | UPCoM | Lấy ý kiến CĐ bằng VB                                                        | 29.2   | 0 (0%)        |
| 13/09/2017 | 14/09/2017 | 20/09/2017 | VIB   | UPCoM | Lấy ý kiến CĐ bằng VB                                                        | n/a    | n/a           |
| 14/09/2017 | 15/09/2017 | 06/10/2017 | DIH   | HNX   | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP                                 | 11.3   | -1.1 (-8.87%) |
| 14/09/2017 | 15/09/2017 | 27/09/2017 | SVC   | HOSE  | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP                                 | 44.5   | -0.8 (-1.77%) |
| 14/09/2017 | 15/09/2017 | 28/09/2017 | DLT   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,400 đồng/CP                                 | 11.6   | 3.3 (39.76%)  |
| 14/09/2017 | 15/09/2017 | 22/09/2017 | BSI   | HOSE  | Lấy ý kiến CĐ bằng VB                                                        | 13.8   | 0 (0%)        |
| 14/09/2017 | 15/09/2017 | n/a        | SVG   | UPCoM | Lấy ý kiến CĐ bằng VB                                                        | 3.7    | 0 (0%)        |
| 14/09/2017 | 15/09/2017 | n/a        | PWS   | UPCoM | Họp ĐHCĐ thường niên năm 2017                                                | 10.5   | 0 (0%)        |
| 14/09/2017 | 15/09/2017 | n/a        | TNM   | UPCoM | Họp ĐHCĐ thường niên năm 2017                                                | 3.6    | 0 (0%)        |
| 14/09/2017 | 15/09/2017 | 29/09/2017 | PVI   | HNX   | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP                                 | 34.4   | -0.2 (-0.58%) |
| 14/09/2017 | 15/09/2017 | 04/10/2017 | ALV   | HNX   | Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP                                   | 12.7   | 0.2 (1.6%)    |

Cập nhật ngày 12/09/2017

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.